

Bản án số: 99/2021/HS-ST

Ngày: 17 – 5 – 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Trần Tuấn Việt.

2/ Ông Đặng Ngọc Trình.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H, sinh năm: 1990 tại Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc H và bà Huỳnh Thị B T; chung sống như vợ chồng với Phạm Thị Cẩm L (sinh năm: 1986) và có 01 con chung (sinh năm: 2014); tiền án: Không, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 150/2019/HS-ST, ngày 07/8/2019, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; sau đó, Trần Ngọc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; tại Bản án số 511/2019/HS-PT, ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm và giữ nguyên bản án sơ thẩm. (Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Long Hòa, tỉnh Long An, thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2019).

Trong vụ án này, bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được trả tự do. (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 20 phút, ngày 06/5/2018, Công an Phường 5, Quận 8 kiểm tra hành chính khách sạn N (số 5 đường 9, T, Phường B, Quận C); qua kiểm tra phòng 102 do Trần Ngọc H thuê ở, Công an phát hiện và thu giữ trên giường ngủ trong phòng của H 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu. Lúc này, H tự lấy từ trong túi quần bên phải phía trước của H ra giao nộp 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng và 01 gói nylon chứa 04 viên nén màu xanh, hình giọt nước, có in hình điện thoại. Sau đó, H được mời về trụ sở Công an Phường 5, Quận 8 làm việc và vụ việc được lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ của H 1.000.000 đồng. Sau đó, toàn bộ vụ việc được chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 09/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định gia hạn thời hạn tạm giữ lần thứ nhất đối với Trần Ngọc H, cùng ngày Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 không phê chuẩn Quyết định gia hạn thời hạn tạm giữ lần thứ nhất đối với H đề Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bổ sung chứng cứ. Đồng thời, H được trả tự do. Ngày 20/5/2018, Cơ quan điều tra ra thông báo truy tìm H do H không có mặt tại địa phương. Qua xác minh được biết H bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đang chấp hành án tại trại giam Long Hòa, tỉnh Long An.

Theo kết luận giám định số 839/KLGD-H ngày 15/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Ngọc H và hình dấu Công an Phường 5, Quận 8, bên trong có:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (m1) có khối lượng 0,1717g (không thấy một bảy một bảy gam) là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine;
- 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (m2) có khối lượng 0,3676g (không thấy ba sáu bảy sáu gam) là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine;
- 01 gói nylon chứa 04 viên nén màu xanh hình giọt nước có khắc hình điện thoại (m3) có khối lượng 1,3873g (một phẩy ba tám bảy ba gam), là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

Qua điều tra, Trần Ngọc H khai nhận: H bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2018, bằng hình thức uống ma túy. Do cần ma túy sử dụng, khoảng 02 giờ ngày 03/5/2018, H gặp người bạn tên T (không rõ lai lịch) tại quán bar Đ, Quận 5 và H nhờ T mua ma túy sử dụng thì T đồng ý. T thuê một thanh niên (không rõ lai lịch) chạy xe ôm chở H đến một con hẻm ở Quận 4 (không rõ địa chỉ), tại đây H gặp và mua của một phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói nylon chứa 04 viên ma túy (loại thuốc lắc) màu xanh với giá 800.000 đồng, người phụ nữ cho H thêm 01 gói nylon chứa ma túy loại Ketamine, H cất 02 gói nylon chứa ma túy vào túi quần phía trước bên phải để sử dụng. Ngày 04/5/2018, H đến khách sạn N (số 5, đường 9, T, Phường C, Quận B) thuê phòng nghỉ ngơi. Sáng ngày 05/5/2018, nhân viên khách sạn N yêu cầu H chuyển sang phòng 102 để ở. Khoảng 08 giờ cùng ngày 05/5/2018, H phát hiện trên đầu tủ trong phòng có 01 bì nylon chứa ma túy tổng hợp (không rõ của ai), nên H lấy để trên giường trong phòng để dành sử dụng.

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 06/5/2018, Công an Phường 5, Quận 8 kiểm tra phòng của H và thu giữ ma túy như đã nêu trên.

Ngày 21/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại cơ quan điều tra, Trần Ngọc H khai nhận hành vi phạm nêu trên.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Trần Ngọc H không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H và người tên T thuê xe ôm chở H đi mua túy, cũng như người chạy xe ôm chở H đi mua túy; do không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSQ8 ngày 28/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Trần Ngọc H mức án từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 08 năm 06 tháng tù theo Bản án số 150/2019/HS-ST, ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu lợi, nên miễn cho bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói được niêm phong số 839 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Ngọc H, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Huỳnh T T. (Vì qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành).

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng đã thu giữ. (Do không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chất ma túy thu giữ của bị cáo Trần Ngọc H gồm 02 chất ma túy có khối lượng như sau: Methamphetamine có khối lượng 0,1717gam và Ketamine có khối lượng 1,7509gam; nên thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Ngọc H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trong lần xét xử này, bị cáo Trần Ngọc H phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về nhân thân: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và được trả tự do (ngày 09/5/2018), bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho việc điều tra; đồng thời, trong thời gian này bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới và bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Theo Bản án số 150/2019/HS-ST, ngày 07/8/2019). Qua đó, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, nên Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trần Ngọc H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo Trần Ngọc H phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

+ 01 gói được niêm phong số 839 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Ngọc H, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Huỳnh T T: Qua giám định

bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Số tiền 1.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Trần Ngọc H: Do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Trần Ngọc H và người đàn ông tên T thuê xe hon da ôm chở bị cáo H đi mua túy, cũng như người đàn ông chạy xe hon da ôm chở bị cáo H đi mua túy; quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc H 02 (Hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù theo Bản án số 150/2019/HS-ST, ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 (Hai) Bản án là 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2019. (Bị cáo Trần Ngọc H được khấu trừ vào thời gian đã bị tạm giữ trước, từ ngày 07/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được trả tự, do theo quy định của pháp luật).

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Ngọc H.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) gói được niêm phong số 839 bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Ngọc H, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Huỳnh T T.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc H số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Trọng Trú**